

TUẦN 25

Ngày soạn 11/2/2017

Ngày giảng

Thứ hai ngày 28 tháng 2 năm 2017

Giáo dục tập thể: **CHÀO CỜ ĐẦU TUẦN**

Tập đọc **PHONG CẢNH ĐỀN HÙNG**

I. Mục tiêu bài dạy:

(Đoàn Minh Tuấn)

- Kiến thức:Biết đọc diễn cảm bài văn với thái độ tự hào, ca ngợi.

Hiểu ý chính: Ca ngợi vẻ đẹp tráng lệ của đền Hùng và vùng đất tổ, đồng thời bày tỏ niềm thành kính thiêng liêng của mỗi con người đối với tổ tiên.

- Rèn kĩ năng nhận thức,xác định giá trị , đảm nhận trách nhiệm...

- GD:Lòng tự hào dân tộc,Làm theo lời Bác mỗi công dân phải có trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc.

II. Đồ dùng và pp dạy học chủ yếu:

1, **Đồ dùng;** Bảng phụ viết đoạn: Lăng của các vua Hùng ...xanh mát.

2, **PP dạy học chủ yếu:** Đàm thoại, luyện tập...

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. **Kiểm tra bài mới:** Đọc bài Hộp thư mục.

2Dạy bài mới:

a)Giới thiệu bài.

b Các hoạt động học tập.

* Luyện đọc:

- Giáo viên hướng dẫn học sinh luyện đọc, rèn đọc đúng và giải nghĩa.

- Giáo viên đọc diễn cảm.

* Tìm hiểu bài.

- Bài văn viết về cảnh vật gì ở nơi nào?

- Hãy kể những điều em biết về các vua Hùng?

- Tìm những từ ngữ miêu tả cảnh đẹp của thiên nhiên nơi đền Hùng?

- Bài văn đã gợi cho em nhớ đến một số truyền thống về sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc. Hãy kể tên các truyền thống đó?

- Em hiểu câu ca dao sau như thế nào?

“Dù ai đi ngược về xuôi

- 1 học sinh đọc cả bài.

- Học sinh đọc nối tiếp, rèn đọc đúng, đọc chú giải.

- Học sinh luyện đọc theo cặp.

- 1- 2 học sinh đọc trước lớp.

- Bài văn tả cảnh đền Hùng, cảnh thiên nhiên vùng núi Nghĩa Lĩnh, Huyện Lâm Thao tỉnh Phú Thọ, nơi thờ dân tộc Việt Nam.

- ... là những người đầu tiên lập nước Văn Lang, đóng khoảng 400 năm.

- Có những khóm hải đường đâm bông rực đỏ, những cánh bướm đền Hùng thật tráng lệ, hùng vĩ.

- Cảnh núi Ba vì cao vời vợi gợi nhớ truyền thuyết Sơn Tinh- Thủy Tinh.

- Núi Sóc Sơn gợi nhớ truyền thuyết Thánh Gióng, hình ảnh mốc đá thề gợi nhớ truyền thuyết về An Dương Vương.

- Câu ca dao ca ngợi một truyền thống tốt đẹp của người dân Việt Nam, thủy

Nhớ ngày giỗ Tổ mừng mười tháng Ba”

- Khi đến thăm Đền Hùng Bác Hồ nói gì?

c) Luyện tập thực hành.

Đọc diễn cảm.

Học sinh đọc nối tiếp.

- Giáo viên đọc mẫu đoạn luyện đọc.

* ý nghĩa bài.

3 Củng cố- dặn dò:

- Hệ thống nội dung bài.

- Liên hệ - nhận xét.

chung, luôn luôn nhớ về cội nguồn dân tộc.

- Các vua Hùng đã có công dựng nước Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước.

- Học sinh đọc nối tiếp để củng cố nội dung, giọng đọc.

- Học sinh theo dõi.

- Học sinh luyện đọc theo cặp.

- Thi đọc trước lớp.

- Học sinh nêu.

Toán(t121):

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ (GIỮA HỌC KÌ 2)

(Đề và đáp án do nhà trường ra)

Chính tả (Nghe- viết)

AI LÀ THỦY TỔ LOÀI NGƯỜI

I. Mục tiêu bài học:

- Kiến thức: Nghe viết đúng chính tả .

Tìm được các tên riêng trong truyện Dân chơi đồ cổ và nắm được quy tắc viết hoa tên riêng (BT2).

- Rèn kĩ năng viết hoa tên riêng. Viết đúng đẹp.

- GD ý thức giữ vở sạch đẹp.

II. Đồ dùng và pp dạy học chủ yếu:

1, Đồ dùng:

- Giấy khổ to viết quy tắc viết hoa tên người, tên địa lí nước ngoài.

2, PP dạy học chủ yếu.-Luyện tập ...

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1.. Kiểm tra bài cũ: Học sinh lên viết lời giải câu đố.

2. Dạy bài mới:

a) Giới thiệu bài

b) Các hoạt động học tập.

* Hướng dẫn học sinh nghe viết:

- Giáo viên đọc toàn bài chính tả.

- Bài chính tả nói điều gì?

- Giáo viên nhắc chú ý chữ viết hoa.

- Cả lớp theo dõi trong sgk.

- 1 vài học sinh đọc lại thành tiếng bài chính tả:

+ Cho các em biết truyền thuyết của một số dân tộc trên thế giới về thủy tổ loài người và cách giải thích khoa học về vấn đề này.

- Học sinh gấp sách lại viết bài.

- Giáo viên đọc chậm.
- Giáo viên đọc chậm.
- chấm bài, nhận xét.
- Giáo viên nhắc lại quy tắc viết hoa.

c) Luyện tập thực hành:

Hướng dẫn làm bài tập chính tả.

- Nhận xét.

3 Củng cố- dặn dò:

- Hệ thống bài. Nhận xét giờ.
- Chuẩn bị bài sau.

- Học sinh soát lỗi.

- Đọc yêu cầu bài tập 2.

- Suy nghĩ làm bài- dùng bút chì gạch dưới các tên riêng, giải thích (miệng) cách viết những tên riêng.

- Học sinh nối tiếp phát biểu ý kiến.

Các tên riêng là: Khổng Tử, Chu Văn Vương, Ngũ Đế, Chu, Cửu Phu, Khương Thái Công.

Luyện đọc:

PHONG CẢNH ĐỀN HÙNG

I. Mục tiêu bài học:

- Rèn đọc diễn cảm toàn bài, giọng đọc trang trọng, tha thiết.
- Nội dung: Ca ngợi vẻ đẹp tráng lệ của đền Hùng và vùng đất tổ, đồng thời bày tỏ niềm thành kính thiêng liêng của mỗi con người đối với tổ tiên.
- GD HS tự hào về đất nước, thêm yêu Tổ quốc VN.

II. Đồ dùng và phương pháp dạy- học chủ yếu:

1. Đồ dùng:

- SGK

2. Phương pháp dạy- học chủ yếu:

- Luyện tập thực hành

III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu:

1. Kiểm tra bài cũ:

- 1 Học sinh đọc lại bài .

2. Dạy bài mới:

a. Giới thiệu bài

- G/v giới thiệu bài.

b. Các hoạt động học tập:

***) Luyện đọc:**

- Giáo viên hướng dẫn học sinh luyện đọc.

***) Tìm hiểu bài.**

- Bài văn viết về cảnh vật gì ở nơi nào?

- 1 học sinh đọc cả bài.

- Học sinh đọc nối tiếp

- Học sinh luyện đọc theo cặp.

- 1- 2 học sinh đọc trước lớp.

- Bài văn tả cảnh đền Hùng, cảnh thiên nhiên vùng núi Nghĩa Lĩnh, Huyện Lâm Thao tỉnh Phú Thọ, nơi thờ ... dân tộc Việt Nam.

- Hãy kể những điều em biết về các

- ... là những người đầu tiên lập nước

vua Hùng?

- Tìm những từ ngữ miêu tả cảnh đẹp của thiên nhiên nơi đền Hùng?

- Bài văn đã gọi cho em nhớ đến một số truyền thống về sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc. Hãy kể tên các truyền thống đó?

- Em hiểu câu ca dao sau như thế nào?

“Dù ai đi ngược về xuôi
Nhớ ngày giỗ Tổ mùng mười tháng Ba”

c. Luyện tập- thực hành:

* *Đọc diễn cảm.*

- Giáo viên đọc mẫu .

- GV cùng HS nhận xét, bình chọn bạn đọc tốt nhất.

3. Cuông coá - Daën doø:

- Heä thoáng noãi dung baøi.

- Lieân heä - nhaän xeùt.

Văn Lang, đóng ... khoảng 400 năm.

- Có những khóm hải đường đâm bông rực đỏ, những cánh bướm ... đền Hùng thật trắng lệt, hùng vĩ.

- Cảnh núi Ba vì cao vọi vọi gợi nhớ truyền thuyết Sơn Tinh- Thủy Tinh.

Núi Sóc Sơn gợi nhớ truyền thuyết Thánh Gióng, hình ảnh mốc đá thề gợi nhớ truyền thuyết về An Dương Vương.

- Câu ca dao ca ngợi một truyền thống tốt đẹp của người dân Việt Nam, thủy chung, luôn luôn nhớ về cội nguồn dân tộc.

- Học sinh đọc nối tiếp diễn cảm

- Học sinh theo dõi.

- Học sinh luyện đọc theo cặp.

- Thi đọc trước lớp.

Toán:

LUYỆN TẬP CHUNG

I. Mục tiêu bài học:

- Cho học sinh tự kiểm tra kiến thức về tỷ số phần trăm, hình học.

- Rèn óc quan sát, kỹ năng làm tính.

- GD ý thức học tập.

II. Đồ dùng và phương dạy- học chủ yếu:

1. Đồ dùng:

- Vở BT

2. Phương pháp dạy- học chủ yếu:

- Luyện tập, thực hành.

III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu:

1. Kiểm tra bài cũ:

2. Dạy bài mới:

a. Giới thiệu bài

- G/v giới thiệu bài.

b. Các hoạt động học tập:

- Cho học sinh tự làm các bài tập và chữa bài.

***. Phần 1:**

+ Bài 1

- Kết quả:

B. 20kg

+ Bài 2:

+ Bài 3:

+ Bài 4:

***. Phần 2:**

+ Bài 1:

+ Bài 2:

D. 37,5

B. 200

B. 54 cm²

Thứ tự tên các hình: Hình hộp chữ nhật; hình tròn; hình trụ; hình thang; hình tứ giác; hình cầu; hình lập phương

Bài giải

Thể tích bể cá:

$$25 \times 40 \times 50 = 50\,000 \text{ (cm}^3\text{)}$$

$$50\,000 \text{ (cm}^3\text{)} = 50 \text{ (dm}^3\text{)} = 50 \text{ lít}$$

Số lít nước có trong bể là:

$$50 : 4 = 12,5 \text{ (lít)}$$

95 % thể tích chứa số lít nước là:

$$50 : 100 \times 95 = 47,5 \text{ (lít)}$$

Số nước cần phải đổ thêm là:

$$47,5 - 12,5 = 35 \text{ (lít)}$$

Đáp số: 35 lít

3. củng cố- dẫn dò:

- Nhận xét giờ học

- CB bài sau.

Đạo đức - Tiết 25 :

THỰC HÀNH GIỮA HỌC KÌ II

I/ Mục tiêu bài học:

- Củng cố kiến thức các bài từ bài 9 đến bài 11.
- Biết áp dụng trong thực tế những kiến thức đã học.
- HS tích cực học bộ môn.

II/ Đồ dùng và phương pháp dạy - học chủ yếu:

1. Đồ dùng:

- GV: Phiếu học tập cho hoạt động 2
- HS : SGK.

2. Phương pháp dạy - học chủ yếu:

- Hỏi đáp, thảo luận nhóm,

III/ Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

1. Kiểm tra bài cũ:

- Cho HS nêu phần ghi nhớ bài 11.

- 1HS nêu.

2. Dạy bài mới:

a. Giới thiệu bài:

b. Các hoạt động học tập:

+) **Hoạt động 1:** Làm việc cá nhân

*Bài tập 1: Hãy ghi lại một việc em đã làm thể hiện lòng yêu quê hương.

- Cho HS làm bài ra nháp.
- Mời một số HS trình bày.
- Nhận xét, đánh giá.

- HS làm bài ra nháp.

- 3,4 HS trình bày.

- Lớp nhận xét, bổ sung.

+Hoạt động 2: Làm việc theo nhóm

*Bài tập 2: Hãy ghi những hoạt động có liên quan tới trẻ em mà xã (phường) em đã tổ chức. Em đã tham gia những hoạt động nào trong các hoạt động đó?

- GV phát phiếu học tập, cho HS thảo luận nhóm 4.

- Mời đại diện một số nhóm trình bày.

- Nhận xét, chốt lại lời giải đúng.

+Hoạt động 3: Làm việc theo cặp

*Bài tập 3: Em hãy cho biết các mốc thời gian và địa danh sau liên quan đến sự kiện nào của đất nước ta?

a) Ngày 2 tháng 9 năm 1945.

b) Ngày 7 tháng 5 năm 1954

c) Ngày 30 tháng 4 năm 1975.

d) Sông Bạch Đằng.

e) Bến Nhà Rồng.

g) Cây đa Tân Trào.

- Cho HS trao đổi với bạn ngồi cạnh.

- Mời một số HS trình bày.

- Nhận xét, đánh giá.

3. Hoạt động nối tiếp:

- Nhận xét giờ học,.

- Dặn HS về tích cực thực hành các nội dung đã học.

- HS thảo luận nhóm theo hướng dẫn của GV.

- Đại diện các nhóm trình bày.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- HS làm rồi trao đổi với bạn.

- 3,4 HS trình bày trước lớp.

- Lớp nhận xét, bổ sung.

Ngày soạn 24/2/2017

Ngày giảng Thứ ba ngày 29 tháng 2 năm 2017

Luyện từ và câu

LIÊN KẾT CÁC CÂU TRONG BÀI BẰNG CÁCH LẬP TỪ NGỮ

I. Mục tiêu bài học:

- Kiến thức: Hiểu và nhận biết những từ ngữ lặp dùng để liên kết câu. Hiểu được tác dụng của việc lập từ ngữ.

- Kỹ năng: Biết sử dụng cách lập từ ngữ để liên kết câu, làm được các BT ở mục III.

- GD HS yêu thích môn học.

II. Đồ dùng và pp dạy học chủ yếu:

1, Đồ dùng: Bảng lớp viết những câu văn ở bài tập 1 (phần nhận xét)

Bút dạ và giấy to để làm bài tập 1, bài tập 2.

2, PP dạy học chủ yếu : Đàm thoại, luyện tập thực hành...

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Kiểm tra bài cũ: Học sinh chữa bài tập 1.

2. Dạy bài mới:

a) **Giới thiệu bài:**

b) **Hoạt động học tập**

*** Phần nhận xét:**

Bài 1:

- Giáo viên gọi học sinh trả lời câu hỏi.
- Giáo viên chốt lại lời giải đúng.

Bài 2:

- Giáo viên gọi học sinh trả lời.
- Giáo viên chốt lại lời giải đúng.

Bài 3:

- Giáo viên gọi học sinh trả lời.
- Giáo viên chốt lại lời giải đúng.

*** Phần ghi nhớ:**

c) Luyện tập thực hành:

Bài 1:

- Giáo viên gọi học sinh làm bài rồi đọc kết quả.
- Giáo viên chốt lại lời giải đúng.

Bài 2: Giáo viên nêu yêu cầu bài tập.

- Giáo viên và học sinh nhận xét rồi chốt lại lời giải đúng.

- Học sinh đọc yêu cầu của bài tập, suy nghĩ trả lời câu hỏi.
- Trong câu “Đền Thượng nằm chót vót ... đang múa quạt xoè hoa.” có từ đền lặp lại từ đền ở câu trước.
- Học sinh đọc yêu cầu bài tập 2.
- Nếu ta thay thế từ đền ở câu 2 bằng các từ nhà, chùa, trường lớp thì nội dung 2 câu trên không còn ăn nhập với nhau. Câu 1 nói về đền Thượng còn câu 2 nói về ngôi nhà, ngôi chùa hoặc trường, hoặc lớp.
- Học sinh đọc yêu cầu bài tập 3, trả lời câu hỏi.
- Việc lặp lại như vậy giúp ta nhận ra sự liên kết giữa các câu văn. Nếu không có sự liên kết giữa các câu văn thì sẽ không tạo thành đoạn văn, bài văn.
- Hai học sinh đọc lại nội dung ghi nhớ.

- Hai học sinh đọc nối tiếp nhau bài tập 1.
- Học sinh đọc thầm 2 đoạn văn.
- Học sinh làm bài vào vở.
- + Từ trống đồng và Đông Sơn được dùng lặp lại để liên kết câu.
- + Cụm từ anh chiến sĩ và nét hoa văn được dùng lặp lại để liên kết câu.
- Cả lớp đọc thầm từng câu, từng đoạn văn.
- Học sinh phát biểu ý kiến.
- Các từ cần điền.

Câu 1: Thuyền

Câu 2: Thuyền

Câu 3: Thuyền

Câu 4: Thuyền

Câu 5: Thuyền

Câu 6: Chợ

Câu 7: Cá song

Câu 8: Cá chim

Câu 9: Tôm

3 Củng cố- dặn dò:

- Nhận xét giờ học.
- Giao bài về nhà.

Toán (tiết122)

BẢNG ĐƠN VỊ ĐO THỜI GIAN

I. Mục tiêu bài học:

- KT: Biết tên gọi, kí hiệu các đơn vị đo thời gian đã học và mối quan hệ giữa một số đơn vị đo thời gian thông dụng.

Một năm nào đó thuộc thế kỉ nào.

Đổi đơn vị đo thời gian.

- KN: Nhận thức, Đổi đơn vị đo thời gian.

- GDhs yêu thích môn học.

II. Đồ dùng và ppday - học chủ yếu:

1, Đồ dùng: Bảng đơn vị đo thời gian phóng to.

2, PP dạy học chủ yếu: Luyện tập thực hành...

III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

1. Kiểm tra bài cũ: không

2. Dạy bài mới:

a) Giới thiệu bài:

b) Các hoạt động học tập

* Ôn tập các đơn vị đo thời gian.

- Yêu cầu học sinh nêu tên những đơn vị đo thời gian đã học, nêu mối quan hệ giữa một số đơn vị đã học.

- Cho biết; Năm 2000 là năm nhuận, vậy năm nhuận tiếp theo là năm nào?

- Hướng dẫn học sinh có thể nêu cách nhờ số ngày của từng tháng bằng cách dựa vào hai năm tay hoặc 1 nắm tay.

- Theo bảng phóng to trước lớp.

* Ví dụ về đổi đơn vị đo thời gian.

Đổi từ năm ra tháng:

Đổi từ giờ ra phút:

Đổi từ phút ra giờ:

c) Luyện tập thực hành:

Bài 1: Làm miệng.

- Gọi HS trả lời.

- Nhận xét.

Bài 2: Làm nhóm.

- Phát phiếu học tập cho học sinh.

- HS nêu

- KL: Năm nhuận là năm chia hết cho 4.

+ Đầu xương nhô lên là chỉ tháng có 31 ngày, còn chỗ lõm vào chỉ có 30 ngày hoặc 28, 29 ngày.

- Học sinh đọc.

5 năm = 12 tháng x 5 = 60 tháng.

1 năm rưỡi = 1,5 năm = 12 tháng x 1,5 = 18 tháng

3 giờ = 60 phút x 3 = 180 phút.

$\frac{2}{3}$ giờ = 60 phút x $\frac{2}{3}$ = 40 phút

0,5 giờ = 60 phút x 0,5 = 30 phút.

180 phút = 3 giờ Cách làm:

$$\begin{array}{r|l} 180 & 60 \\ 0 & 3 \end{array}$$

216 phút = 3 giờ 36 phút.

làm:

= 3,6 giờ

$$\begin{array}{r|l} 216 & 60 \\ 360 & 3,6 \\ 0 & \end{array}$$

Cách

- Đọc yêu cầu bài.

+ 1671 thuộc thế kỉ 17

+ 1794 thuộc thế kỉ 18

+ 1804, 1869, 1886 thuộc thế kỉ 19.

+ 1903, 1946, 1957 thuộc thế kỉ 20

- Nhận xét.
- Bài 3: Làm vở.
- Thu vở - Nhận xét.

- Đọc yêu cầu bài 2.
 - Học sinh thảo luận làm theo nhóm.
 - Đại diện lên trình bày.
 - Đọc yêu cầu bài:
- a) 72 phút = 1,2 giờ b) 30 giây = 0,5 phút
 270 phút = 4,3 giờ 135 giây = 2,25 phút

3 Củng cố- dặn dò:

- Hệ thống bài. Nhận xét giờ.
- Chuẩn bị bài sau.

Thẻ đuc:

(giáo viên bộ môn soạn giảng)

Kể chuyện **VÌ MUÔN DÂN**

I. Mục tiêu bài học:

- Kiến thức: Dựa vào lời kể của giáo viên và tranh minh họa, học sinh kể được từng đoạn và toàn bộ câu chuyện Vì muôn dân.
- Kỹ năng: Nhận thức. Nghe bạn kể, nhận xét đúng lời kể của bạn.
- GD HS yêu thích môn học.

II. Đồ dùng và pp dạy học chủ yếu:

1, Đồ dùng: Tranh minh họa trong sgk.

2, PP dạy học chủ yếu: Hoạt động nhóm, luyện tập thực hành...

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Kiểm tra bài cũ:

Kể một việc làm tốt góp phần bảo vệ trật tự, an ninh nơi làng xóm, phố phường mà em biết?

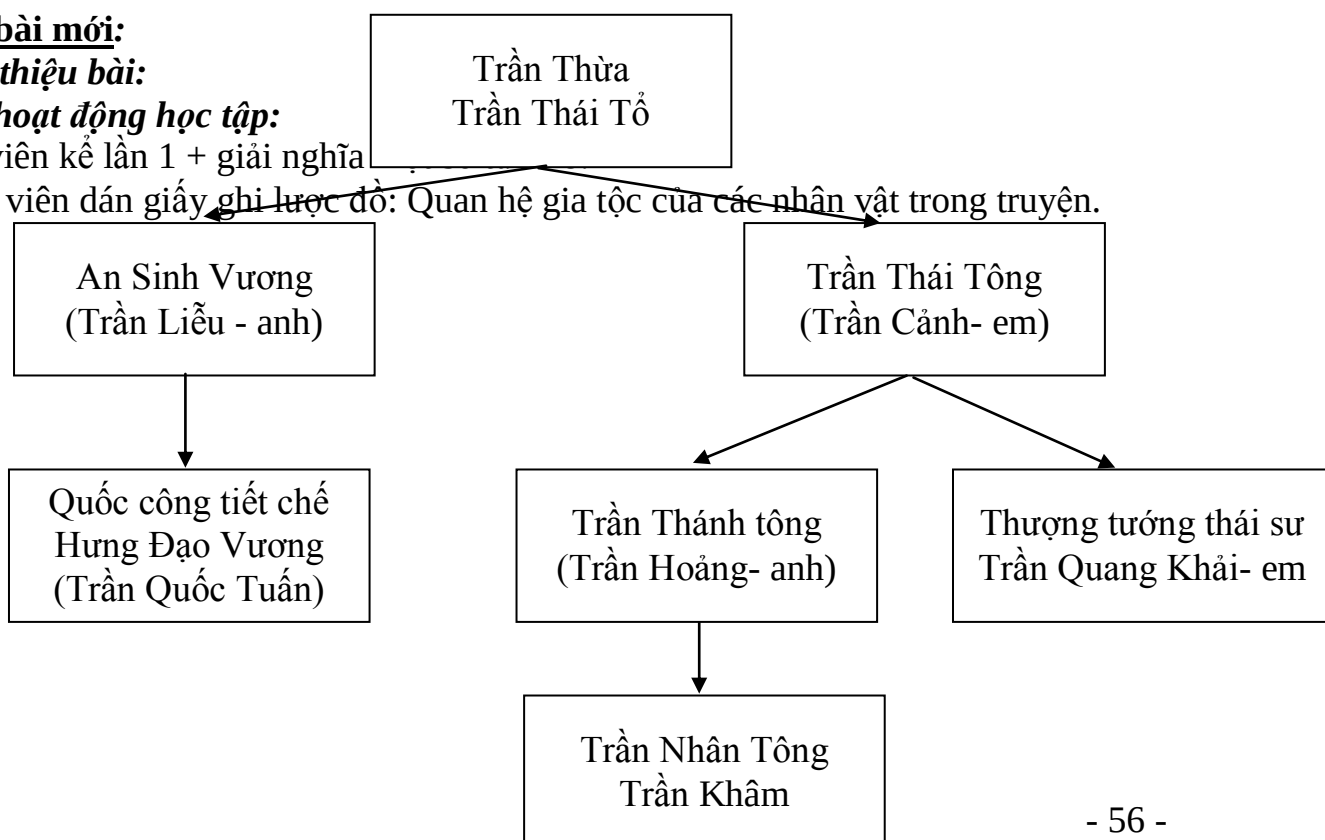
2. Dạy bài mới:

a) Giới thiệu bài:

b) Các hoạt động học tập:

- Giáo viên kể lần 1 + giải nghĩa

→ Giáo viên dán giấy ghi lược đồ: Quan hệ gia tộc của các nhân vật trong truyện.



Giáo viên kể lần 2: Tranh minh hoạ.

- + Đoạn 1: Giọng chậm rãi, trầm lắng (tranh 1)
- + Đoạn 2: Giọng nhanh hơn, cảm hờn (tranh 2, 3, 4)
- + Đoạn 3: Thay đổi giọng cho phù hợp giọng từng nhân vật (tranh 5)
- + Đoạn 4: giọng chậm rãi, vui mừng (tranh 6)

c) Luyện tập thực hành: Hướng dẫn học sinh kể chuyện, trao đổi ý nghĩa câu chuyện.

- Kể chuyện theo nhóm.
- Thi kể chuyện trước lớp.

- 2 đến 3 nhóm thi kể chuyện theo tranh trước lớp.
- 2 học sinh thi kể toàn bộ câu chuyện.
- Trao đổi nội dung, ý nghĩa câu chuyện.
- Lớp nhận xét, đánh giá.

3 Củng cố- dặn dò:

- Nhận xét giờ học.
- Xem đề bài trước.

Lịch sử - Tiết 25:

SẮM SÉT ĐÊM GIAO THỪA

I/ Mục tiêu bài học:

- Biết cuộc Tổng tiến công và nổi dậy của quân và dân miền Nam vào dịp Tết Mậu Thân (1968) tiêu biểu là trận đánh vào Sứ quán Mỹ ở Sài Gòn.
- Biết cuộc Tổng tiến công và nổi dậy đã gây cho địch nhiều thiệt hại, tạo thế thắng lợi cho quân dân ta.
- HS tích cực học bộ môn.

II/ Đồ dùng và phương pháp dạy - học chủ yếu:

1. Đồ dùng:

- GV: SGK.- HS : SGK.

2. Phương pháp dạy - học chủ yếu:

- Thảo luận nhóm, đàm thoại,

III/ Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

1. Kiểm tra bài cũ:

- Nêu ý nghĩa của tuyến đường Tr. Sơn đối với sự nghiệp chống Mỹ cứu nước?

- 1HS nêu.

2. Dạy bài mới:

a. Giới thiệu bài:

b. Các hoạt động học tập:

***Hoạt động 1(làm việc cả lớp)**

- Giới thiệu tình hình nước ta trong những năm 1965 - 1968.
- Nêu nhiệm vụ học tập.

- Theodôi.

***Hoạt động 2 (làm việc theo nhóm)**

- Chia lớp thành 4 nhóm, phát phiếu học tập và cho các nhóm thảo luận các câu hỏi:

- Thảo luận theo nhóm

*Diễn biến: